

Số: 08/2019/QĐST- VDS

*N, ngày 10 tháng 01 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**

**ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 382/2018/TLST-VDS ngày 12 tháng 12 năm 2018 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 388G đường A, tổ 4, khu vực 2, phường B, quận N, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: 388C4, tổ 3, đường A, khu vực 2, phường B, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Vũ Anh T**, sinh năm 1977.

Nơi cư trú cuối cùng: 388G đường A, tổ 4, khu vực 2, phường B, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Cháu **Vũ Thu H**, sinh năm 2007.

3. Cháu **Vũ Thu Th**, sinh năm 2015.

Có người giám hộ: Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1985.

Chỗ ở hiện nay: 388C4, tổ 3, Nguyễn Văn Cừ, khu vực 2, phường An Khánh, quận N, thành phố Cần Thơ.

Xét thấy: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị M có đơn xin rút yêu cầu

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 192, và điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 382/2018/TLST- VDS ngày 12 tháng 12 năm 2018 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”.

**Điều 2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Người yêu cầu được quyền khởi kiện lại. Về tạm ứng án phí, bà Nguyễn Thị M được nhận lại 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000541 ngày 08/11/2018 tại Chi cục thi hành dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

**Điều 3.** Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Trần Thị Hồng Gấm**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 19-VDS:**

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc, trung ương nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm, ô thứ ba ghi ký hiệu loại quyết định (ví dụ: “Số: 20/2018/QĐST-DS”).

(3) và (12) Ghi số, ký hiệu, ngày tháng năm thụ lý việc dân sự và loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.

(4) Nếu người yêu cầu là cá nhân thì ghi rõ họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là người chưa thành niên thì sau họ tên cần ghi thêm ngày, tháng, năm sinh; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ của cơ quan, tổ chức đó.

(5) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người yêu cầu; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.

Ví dụ 1 : Ông Nguyễn Văn A, địa chỉ... là người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu (Giám đốc Công ty TNHH Thăng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B, địa chỉ... là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(6) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó (nếu là Luật sư thì ghi là Luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều người yêu cầu thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu nào.

(7) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (4).

(8) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (5).

(9) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (6).

(10) Ghi cụ thể trường hợp đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự (ví dụ: Trường hợp đình chỉ theo quy định tại khoản 3 Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự thì ghi: Xét thấy người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trở về và yêu cầu Tòa án đình chỉ xét đơn yêu cầu).

(11) Tùy từng trường hợp mà ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự.

(13) Tùy từng trường hợp mà ghi hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (kể cả về tiền tạm ứng lệ phí và chi phí tố tụng khác).

(14) Trường hợp có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì ghi “người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan”.

(15) Nếu đương sự có người đại diện hợp pháp thì ghi họ tên người đại diện hợp pháp của đương sự.